TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C R** **THÀNH PHỐ C T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST-HN	*C R, ngày 16 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-HN ngày 24 tháng 07 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn H T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 46A, tổ 38, khu vực 6, phường H P, quận C R, thành phố C T.

Địa chỉ liên hệ: Số 661, tổ 9, khu vực 1, phường H P, quận C R, thành phố C T.

- Bị đơn: Ông **Hồ V P**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 661, tổ 9, khu vực 1, phường H P, quận C R, thành phố C T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,57,58, 81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn H T và ông Hồ V P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn H T và ông Hồ V P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Đ M (Nam), sinh ngày 07/01/2006 và Hồ M H (Nam), sinh ngày 28/10/2008. Các bên thống nhất giao con chung tên Hồ M Hcho ông Hồ V P trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung; Đối với con chung tên Hồ Đ M hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Dành quyền thăm nom con chung cho bà Nguyễn H T theo luật định. Vì lợi

ích mọi mặt của con, các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Nếu sau này có tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nguyên đơn đồng ý đóng thay cho bị đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã đóng theo Biên lai thu số 0003618 ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. C R;
- UBND phường H P, quận C R, TP. C T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Hồng Gấm